

Số: 14/KH- THCS

Nậm Kè, ngày 06 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Công tác pháp chế trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Nậm Kè năm 2025

Căn cứ kế hoạch số 75/KH-SGDĐT ngày 09/01/2025 của Sở GD&ĐT Điện Biên về công tác pháp chế ngành giáo dục và đào tạo năm 2025;

Thực hiện kế hoạch số 69/KH-PGDĐT ngày 03/02/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé về việc ban hành Kế hoạch Công tác pháp chế ngành giáo dục và đào tạo năm 2025;

Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Nậm Kè xây dựng kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ người làm công tác pháp chế và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011, của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 55/2011/NĐ-CP; Thông tư 01/2015/TT-BTP ngày 15/01/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, quyền hạn của tổ chức pháp chế; Văn bản số 5899/KHUBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 5828/KH-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Tiếp tục thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo. Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

3. Chủ động rà soát VBQPPL để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không còn phù hợp. Triển khai thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa VBQPPL đảm bảo tiến độ, chất lượng theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức; phổ biến kịp thời các VBQPPL mới ban hành; quan tâm chú trọng đến các VPQPPL liên quan đến ngành Giáo dục và Đào tạo.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức bồi dưỡng, kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác pháp chế.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Kiện toàn tổ chức pháp chế

Kiện toàn đảm bảo có lãnh đạo phụ trách công tác pháp chế và cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác pháp chế tại đơn vị. Thành lập Ban tuyên truyền PBGDPL của đơn vị đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác pháp chế năm 2025. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng nâng cao chất lượng, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cán bộ đầu mối làm công tác pháp chế, tuyên truyền PBGDPL.

Cử cán bộ làm công tác pháp chế tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế, tuyên truyền PBGDPL do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn khác tổ chức.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Ban hành VBQPPL; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 24/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật BHVBQPPL; Nghị định số 154//2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2021 của Chính phủ và Quyết định số 16/2021/QĐUBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành Quy chế xây dựng và ban hành VBQPPL của UBND tỉnh Điện Biên.

Tham gia góp ý kiến, tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo VBQPPL có nội dung liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo do các cơ quan, đơn vị khác soạn thảo theo quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL.

3. Công tác kiểm tra và xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản VBQPPL

Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; sao chép, phổ biến các văn bản pháp quy trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong đơn vị.

Đánh giá kết quả triển khai, thực hiện các văn bản pháp quy trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo tại đơn vị.

Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục theo quy định tại Điều 11, Điều 20 và Điều 22 Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất phương án xử lý những quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, báo cáo với cấp có thẩm quyền xem xét.

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 5899/KH-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. Phổ biến kịp thời, thường xuyên chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nội dung cơ bản của các luật, pháp lệnh; quy định mới liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

Lồng ghép việc triển khai, tuyên truyền Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của

Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện nghị quyết 29-NQ/TW; Quyết định số 2653/QĐBGDDĐT ngày 25/7/2015 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hành động của ngành GDĐT triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/TW; các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành về công tác PBGDPL. Tiếp tục triển khai thực hiện Văn bản số 5154/BGDĐT-PC ngày 06/9/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 về công tác pháp chế; tổ chức phổ biến kịp thời, thường xuyên chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định mới liên quan đến lĩnh vực GDĐT, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc đề xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành;

Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống dịch bệnh; phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy; phòng chống tác hại của rượu, bia, phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng, chống xâm hại trẻ em, bạo lực học đường; trật tự, an ninh, an toàn trường học, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; Luật Giáo dục, Luật Trẻ em, Luật Tiếp cận thông tin, Luật An ninh mạng... Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục, Quy tắc ứng xử nơi công cộng, Quy tắc ứng xử trên môi trường mạng; những thông tin về cải cách hành chính. Giáo dục ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật; tuyên truyền gương người tốt, việc tốt trong việc xây dựng, thực hiện và bảo vệ pháp luật; phê phán, đấu tranh với hành vi vi phạm pháp luật hoặc lệch chuẩn xã hội; nâng cao ý thức trách nhiệm để mỗi cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên, học sinh chủ động tìm hiểu pháp luật. Truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Chỉ đạo giáo viên bộ môn chú ý lồng ghép giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua bài giảng một cách hợp lý, phối hợp giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, gắn việc giảng dạy và học tập pháp luật với rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nhằm củng cố kiến thức pháp luật đã học trong chương trình, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong tìm hiểu kiến thức pháp luật và vận dụng pháp luật trong xử lý tình huống thực tế.

Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL đẩy mạnh hoạt động sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề, diễn đàn, tọa đàm, giao lưu trao đổi thông tin trong học sinh về vai trò của học sinh trong việc góp phần thực hiện tốt pháp luật; tuyên truyền qua loa truyền thanh, tờ gấp, băng rôn, pano, áp phích, nâng cao chất lượng hoạt động của tủ sách pháp luật, sân khấu hóa hoạt động tuyên truyền. Khuyến khích xây dựng và duy trì chuyên mục “Phổ biến, giáo dục pháp luật” trên trang thông tin điện tử của đơn vị; xây dựng câu lạc bộ pháp luật trong trường học. Kết hợp giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chính khóa với hoạt động ngoại khóa, mỗi học kỳ tổ chức ít nhất 01 buổi ngoại khóa/học kỳ về các Luật liên quan đến học sinh.

Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tham gia PBGDPL; tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường với ngành Tư pháp xã và lực lượng đứng chân trên địa bàn, tổ chức liên quan trong việc triển khai công tác PBGDPL. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Công đoàn,

Đoàn thanh niên, giáo viên đầu mối về tuyên truyền PBGDPL, giáo viên chủ nhiệm lớp trong triển khai tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh.

5. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật

Lồng ghép trong các cuộc kiểm tra nội bộ để kiểm tra công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; triển khai thực hiện các Luật mới ban hành; kết quả thực hiện Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật phòng chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; kiểm tra, rà soát các văn bản quản lý, điều hành do đơn vị ban hành theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

Tăng cường công tác theo dõi, giám sát việc thực hiện các văn bản QPPL về giáo dục, các văn bản chỉ đạo của ngành; kết hợp chặt chẽ giữa công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật với tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn để kiến nghị các biện pháp xử lý phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật.

Thường xuyên tra cứu văn bản QPPL thông qua cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo đường link <http://vbpl.vn>; Cổng thông tin điện tử Quốc hội, Chính phủ, bộ, ngành; trên Cổng thông tin điện tử...

Xây dựng báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và đánh giá kết quả thực hiện pháp luật trong lĩnh vực giáo dục của đơn vị gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

6. Công tác thi đua - khen thưởng

Kịp thời khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế, PBGDPL.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

-Xây dựng kế hoạch thực hiện, kiểm tra việc tham gia thực hiện công tác pháp chế. Hàng tháng kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh việc thực hiện công tác pháp chế của CBGV, NV.

2. Các đoàn thể: Công đoàn, Đội TN, tổ khối:

-Triển khai kịp thời kế hoạch thực hiện tuyên truyền pháp luật tới các thành viên của đoàn thể mình, thường xuyên tham gia thực tích cực các hoạt động giáo dục của nhà trường, có trách nhiệm tham gia học tập và tham gia công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật của nhà trường.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tới BGH về thực hiện nhiệm vụ pháp chế của tổ, đoàn thể theo kế hoạch .

Cuối học kỳ I, cuối năm học tổ công tác pháp chế nhà trường nộp báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực công tác pháp chế của nhà trường về Phòng GD&ĐT .

Trê đây là kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm 2025 của trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Nậm Kè. Đề nghị tất cả CB, GV, NV nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- CB, CC, VC đơn vị (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lô Văn Thanh